

Số: 730 /QĐ-ĐHNT

Khánh Hòa, ngày 28 tháng 5 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH

Về việc ban hành mức học phí chương trình đào tạo đặc biệt
Học kỳ I năm học 2025-2026 của Trường Đại học Nha Trang

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG ĐẠI HỌC NHA TRANG

Căn cứ Quyết định số 155/CP ngày 16/8/1966 của Hội đồng Chính phủ về việc thành lập và quy định nhiệm vụ, quyền hạn của Trường Đại học Thủy sản, nay là Trường Đại học Nha Trang;

Căn cứ Luật Giáo dục đại học ngày 18/6/2012; Luật sửa đổi bổ sung một số điều của Luật Giáo dục đại học ngày 19/11/2018 và Nghị định số 99/2019/NĐ-CP ngày 30/12/2019 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Giáo dục đại học;

Căn cứ Nghị định số 60/2021/NĐ-CP ngày 21/6/2021 của Chính phủ Quy định cơ chế quản lý tài chính của đơn vị sự nghiệp công lập;

Căn cứ Nghị định số 81/2021/NĐ-CP ngày 27/8/2021 của Chính phủ Quy định về cơ chế thu, quản lý học phí đối với cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân và chính sách miễn, giảm học phí, hỗ trợ chi phí học tập; giá dịch vụ trong lĩnh vực giáo dục, đào tạo; Căn cứ Nghị định số 97/2023/NĐ-CP ngày 31/12/2023 của Chính phủ Sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 81/2021/NĐ-CP ngày 27/8/2021 của Chính phủ.

Căn cứ Thông tư số 09/2022/TT-BGDĐT ngày 06/6/2022 của Bộ Giáo dục và Đào tạo Quy định Danh mục thống kê ngành đào tạo của giáo dục đại học;

Căn cứ Nghị quyết số 32/NQ-ĐHNT ngày 03/12/2024 của Hội đồng trường ban hành Quy chế Tổ chức và hoạt động của Trường Đại học Nha Trang;

Căn cứ Nghị quyết số 39/NQ-ĐHNT ngày 20/9/2022 của Hội đồng trường ban hành Quy chế Tài chính của Trường Đại học Nha Trang;

Căn cứ Hợp đồng đào tạo ngày 30/10/2022 giữa Tập đoàn thủy sản Minh Phú, Trường Đại học Nha Trang và Sinh viên tham gia chương trình đào tạo Minh Phú - NTU;

Căn cứ Hợp đồng số 02/HĐ-ĐHNT ngày 10/01/2025 về hợp tác thực hiện đào tạo ngành Công nghệ Chế biến thủy sản, chương trình đào tạo HVG-NTU;

Căn cứ Quyết định số 1139/QĐ-ĐHNT ngày 25/8/2023 của Hiệu trưởng ban hành Quy định xác định chi phí dịch vụ giáo dục đào tạo của các chương trình đào tạo trình độ đại học đã được kiểm định và công nhận đạt tiêu chuẩn chất lượng giáo dục, chương trình đào tạo đặc biệt tại Trường Đại học Nha Trang;

Theo đề nghị của Phòng Kế hoạch - Tài chính.

QUYẾT ĐỊNH:

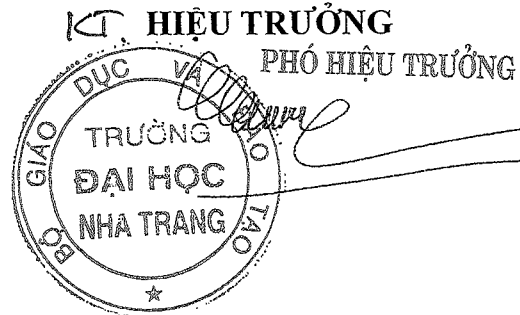
Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này mức học phí chương trình đào tạo đặc biệt Học kỳ I năm học 2025-2026 của Trường Đại học Nha Trang (*Phụ lục kèm theo*).

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ Học kỳ I năm học 2025-2026 đến khi có quy định mới thay thế. Bãi bỏ các quy định trước đây có nội dung trái với Quyết định này.

Điều 3. Các ông/bà Trưởng phòng Kế hoạch - Tài chính, Đào tạo Đại học, Công tác Chính trị và Sinh viên, các đơn vị liên quan và người học chịu trách nhiệm thi hành quyết định này./. 

Nơi nhận:

- Như Điều 3 (để t/h);
- Lưu: VT, KHTC.



Quách Hoài Nam



3

Phụ lục
MỨC HỌC PHÍ CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO ĐẶC BIỆT
HỌC KỲ I NĂM HỌC 2025-2026

(Kèm theo Quyết định số 730 /QĐ-ĐHNT ngày 28 tháng 5 năm 2025
của Hiệu trưởng Trường Đại học Nha Trang)

STT	Nội dung	Mức thu
I	Học phí các chương trình đào tạo Minh Phú - NTU: Nuôi trồng thủy sản, Công nghệ chế biến thủy sản, Công nghệ sinh học, Cơ khí thủy sản thông minh: - Tập đoàn thủy sản Minh Phú hỗ trợ kinh phí đào tạo: - Người học: + Học kỳ 1: + Học kỳ 2:	22.000.000 đ/năm học 3.300.000 đ/HK1 4.000.000 đ/HK2
II	Học phí chương trình đào tạo HV - NTU: Công nghệ chế biến thủy sản: Công ty TNHH Hải Vương hỗ trợ 100% kinh phí đào tạo	100.000.000 đ/ 4,5 năm học
III	Học phí các chương trình đào tạo đặc biệt (có giảng dạy bằng tiếng Anh)	
1	Áp dụng với tất cả các chương trình đào tạo: Học phần giáo dục tổng quát (học ghép chung lớp với hệ đại trà)	345.000 đ/TC
2	Quản trị kinh doanh; Tài chính – Ngân hàng * Học phần giáo dục tổng quát (học lớp riêng) * Học phần cơ sở và chuyên ngành	450.000 đ/TC 880.000 đ/TC
3	Kế toán * Học phần giáo dục tổng quát (học lớp riêng) * Học phần cơ sở và chuyên ngành	450.000 đ/TC 860.000 đ/TC
4	Quản trị khách sạn; Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành * Học phần giáo dục tổng quát (học lớp riêng) * Học phần cơ sở và chuyên ngành	450.000 đ/TC 810.000 đ/TC
5	Công nghệ thông tin * Học phần giáo dục tổng quát (học lớp riêng) * Học phần cơ sở và chuyên ngành	450.000 đ/TC 1.000.000 đ/TC